

**CÔNG TY CP ĐT BẤT ĐỘNG SẢN
VIỆT NAM**

Số: *12.1.002.1.G.7A - VNI*

V/v: Giải trình số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giữa niên độ năm 2012 trước và sau khi kiểm toán soát xét tại Công ty mẹ.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Tp.Hồ Chí Minh, ngày *10* tháng *10* năm 2012

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOẢN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012.

Nay, Công ty CP ĐT Bất Động Sản Việt Nam, mã chứng khoán VNI, giải trình về số liệu chênh lệch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giữa niên độ năm 2012 trước và sau khi kiểm toán soát xét tại Công ty mẹ:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Từ 01/01/2012 đến 30/06/2012 (chưa soát xét)	Từ 01/01/2012 đến 30/06/2012 (đã soát xét)	Chênh lệch
		1	2	3 =2-1
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.901.818.180	2.901.818.180	0
2	Giá vốn hàng bán	2.381.867.122	596.858.595	(1.785.008.527)
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	519.951.058	2.304.959.585	1.785.008.527
4	Doanh thu hoạt động tài chính	268.973.048	255.381.372	(13.591.676)
5	Chi phí tài chính	485.236.849	539.854.470	54.617.621
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>177.342.112</i>	<i>221.287.136</i>	<i>43.945.024</i>
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	972.236.545	972.236.545	0
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(668.549.288)	1.048.249.942	1.716.799.230
8	Lợi nhuận khác	(102.011.202)	(102.011.202)	0
9	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(770.560.490)	946.238.740	1.716.799.230
10	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(798.275.854)	709.679.055	1.507.954.909

Theo số liệu Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2012 (chưa soát xét) có sự chênh lệch với số liệu báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2012 (đã kiểm toán soát xét) vì một số nguyên nhân sau:

Thứ nhất, Công ty đã điều chỉnh lại cách tính giá vốn hàng bán, theo đó giá vốn hàng bán trước khi soát xét chủ yếu là các chi phí trả trước được phân bổ trong kỳ. Sau khi đã kiểm toán soát xét thì giá vốn hàng bán chỉ bao gồm chi phí khấu hao trong kỳ (596.858.595 đồng) của tài sản cho thuê. Sự chênh lệch này làm cho lợi nhuận thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng lên 1.785.008.527 đồng

